TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 5 - 2023.
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Trung Chiến.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỳ

Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 54/2023/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023, về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Quãng Thị H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: tổ 7, ấp Ô, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Hà Quốc C, sinh năm 1986;

Địa chỉ: số 2, đường 7, ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(anh C, chị H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện, quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn chị Quãng Thị H trình bày:***

Chị và anh Hà Quốc C tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và được UBND xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 28/2012 ngày 21/3/2012. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do anh C thường xuyên cờ bạc dẫn đến nợ nần, hai bên đã ngồi

lại nói chuyện nhiều lần nhưng không được, bất đồng quan điểm sống ngày càng gay gắt không thể hàn gắn, mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng, anh, chị đã ly thân từ tháng 6/2022 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Trước đây chị đã từng nộp đơn lên Tòa án huyện Vĩnh Cửu để xin được ly hôn, nhưng do anh C hứa sẽ thay đổi để lo cho gia đình, vì thương các con nên chị đã rút đơn lại, nhưng sau đó anh C không thay đổi mà ngày càng bỏ bê gia đình để một mình chị phải nuôi các con, anh C cũng không đưa cho chị đồng nào để nuôi con mà còn lấy đồ của gia đình đem đi cầm cố để đánh bạc. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn xin được ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Hà Hoàng Huy L, sinh ngày 01/6/2013 và Hà Ngọc Bích T, sinh ngày 24/7/2016, kể từ khi ly thân đến nay các cháu do chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, khi ly hôn chị xin được nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* ***Bị đơn anh Hà Quốc C trình bày:***

Anh công nhận lời trình bày của chị H là đúng về thời gian đăng ký kết hôn, mâu thuẫn và ly thân, nay chị H kiên quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn với chị H và không có ý kiến gì thêm.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Hà Hoàng Huy L, sinh ngày 01/6/2013 và Hà Ngọc Bích T, sinh ngày 24/7/2016, kể từ khi ly thân đến nay các cháu đang do chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, khi ly hôn anh đồng ý giao 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng, tạm thời anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* ***Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu ý kiến***:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị Quãng Thị H được ly hôn với anh Hà Quốc C.

Về con chung: Giao 02 con chung tên là Hà Hoàng Huy L, sinh ngày 01/6/2013 và Hà Ngọc Bích T, sinh ngày 24/7/2016 cho chị H nuôi dưỡng, tạm thời anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết và nợ chung đương sự không

yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc chị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về tố tụng dân sự*****:**

1. Căn cứ Điều 28; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

2. Chị Quãng Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt chị H.

[2] ***Về nội dung vụ án*****:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân giữa chị Quãng Thị H và anh Hà Quốc C là hợp pháp vì hai bên tự nguyện, được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định, nên được pháp luật bảo vệ.

2.2. Yêu cầu của chị H xin được ly hôn với anh C, vì chị H cho rằng cuộc sống của vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến gia đình mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và anh chị đã ly thân. Trước đây chị H đã từng nộp đơn xin ly hôn tại Tòa, sau đó chị rút yêu cầu, đến nay chị lại tiếp tục xin được ly hôn và cho rằng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh, chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn đoàn tụ được, tại phiên tòa anh C cũng đồng ý ly hôn, nên được ghi nhận và cho chị H được ly hôn với anh C là phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Về con chung: Có 02 con chung tên là Hà Hoàng Huy L, sinh ngày 01/6/2013 và Hà Ngọc Bích T, sinh ngày 24/7/2016, kể từ khi ly thân đến nay các cháu đang do chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và chị H có yêu cầu xin được nuôi dưỡng các con chung, phù hợp với nguyện vọng của con chung là đề nghị xin được ở với mẹ vì hiện tại cháu đang sống với mẹ, tại phiên tòa anh C đồng ý giao 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng, nên được ghi nhận. Vì vậy giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại đơn khởi kiện chị H yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, trong quá trình giải quyết vụ kiện chị H đã thay đổi yêu cầu là không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa anh C cũng không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, nên tạm thời anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

2.5. Nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3]. ***Về án phí sơ thẩm***: Buộc chị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được trừ vào phần tạm ứng án phí đã nộp, chị H đã nộp đủ.

[4]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; 35; 39; 147; khoản 1 Điều 227; 269; 271; 273; 278; 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 90 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. ***Về quan hệ hôn nhân***: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho chị Quãng Thị H được ly hôn với anh Hà Quốc C.

2. ***Về con chung:***

- Giao cháu Hà Hoàng Huy L, sinh ngày 01/6/2013 và Hà Ngọc Bích T, sinh ngày 24/7/2016 cho chị H trực tiếp trông nom chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng.

- Tạm thời anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Hà Quốc C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. ***Về tài sản chung:*** Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Quãng Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0004967 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Chị H đã nộp đủ.

6. Anh Hà Quốc C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Quãng Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Tân An;
- Chi cục THADS H Vĩnh Cửu;
- Lưu: Hồ sơ, Lưu trữ.

Lưu Trung Chiến